

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐANG TIẾN HÀNH SỬ DỤNG  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (ĐẾN HẾT NĂM 2020)**

TT	Tên nhiệm vụ	Tổ chức chủ trì NV	Chủ nhiệm NV	Mục tiêu	Nội dung chính	Lĩnh vực nghiên cứu	Phương pháp nghiên cứu	Kết quả dự kiến	Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến kết thúc	Cấp thực hiện
<b>Năm 2018</b>											
5	Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và đề xuất các giải pháp thích ứng (đã nghiệm thu 2020; chưa đăng ký KQ 2020)	Viện Khí tượng Thủy văn Hải văn và Môi trường	GS TS. Ngu yễn Kỳ Phùng	Đánh giá được tình hình BĐKH (nhiệt độ, lượng mưa, mực nước, thiên tai) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh trong những năm gần đây.  - Cập nhật được kịch bản BĐKH chi tiết cho tỉnh Tây Ninh (nhiệt độ, lượng mưa, mực nước) theo tiếp cận trong Báo cáo đánh giá lần 5 (AR5) của Ủy ban Liên chính phủ về BĐKH (IPCC, 2013) và Kịch bản BĐKH và nước biển dâng (NBD) cho Việt Nam của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT, 2016).  - Đánh giá chi tiết các tác động nghiêm trọng của BĐKH đến một số ngành	Nội dung 1: Tổng quan vấn đề và khu vực nghiên cứu  - Tổng quan nghiên cứu về BĐKH  - Khái quát điều kiện tự nhiên, môi trường, hiện trạng và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Tây Ninh.  - Thu thập, biên tập bản đồ nền, số liệu khí tượng thủy văn và thiên tai tại khu vực nghiên cứu đến năm 2016 (nhiệt độ, lượng mưa, mực nước, xâm nhập mặn, ngập lụt do triều...)  Nội dung 2: Đánh giá tình hình BĐKH trên địa bàn tỉnh Tây Ninh  - Đánh giá xu thế biến đổi một số yếu tố khí tượng thủy văn và thiên tai khu vực tỉnh Tây Ninh: tính	Khí hậu học	Phương pháp thu thập số liệu, tài liệu; Phương pháp điều tra xã hội học; Phương pháp xử lý số liệu; các Phương pháp phân tích xu thế biến đổi các điều kiện khí tượng thủy văn; Mô hình mưa rào - dòng chảy (NAM); Mô hình Mike; Phương pháp GIS và viễn thám; Phương pháp xây dựng kịch bản BĐKH và nước biển dâng; Phương pháp chỉ số; Phương pháp chuyên gia; Phương pháp phân tích đa tiêu chí; Phương pháp tham vấn các bên có liên quan	Phiếu điều tra xã hội học (dự kiến 400); 08 loại bản đồ tỷ lệ 1:50.000, hệ tọa độ VN_2000; bản đồ nhiệt độ (12 cái); bản đồ lượng mưa (12 cái); bản đồ ngập tỉnh Tây Ninh trong bối cảnh BĐKH (14 cái); bản đồ xâm nhập mặn các sông chính tỉnh Tây Ninh trong bối cảnh BĐKH (7 cái); bản đồ tác động của BĐKH đến các ngành/lĩnh vực tỉnh Tây Ninh	tháng 02 năm 2018	tháng 4 năm 2019 gia hạn đến tháng 10/2019	Cấp tỉnh

			<p>KTXH tỉnh Tây Ninh (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, công nghiệp, du lịch, dân sinh).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được khả năng thích ứng và xác định được tính dễ bị tổn thương (TDBTT) do BĐKH của các lĩnh vực và khu vực trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp trọng tâm, ứng phó với BĐKH, phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Tây Ninh.</li> </ul>	<p>đến năm 2016 với giai đoạn so sánh (giai đoạn nền) là 1986-2005</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH tỉnh Tây Ninh (theo Quyết định 1180/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND tỉnh)</li> </ul> <p>Nội dung 3: : Mô phỏng kịch bản biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kịch bản BĐKH tỉnh Tây Ninh (theo AR5)</li> <li>- Mô phỏng nguy cơ XNM tỉnh Tây Ninh trong bối cảnh BĐKH</li> <li>- Mô phỏng nguy cơ ngập do triều tỉnh Tây Ninh trong bối cảnh BĐKH</li> </ul> <p>Nội dung 4: Đánh giá tác động của BĐKH đến tỉnh Tây Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động của BĐKH đến lĩnh vực tài nguyên môi trường: đất (sử dụng đất), nước, không khí, khoáng sản, hệ sinh thái tự nhiên và đa dạng sinh học</li> <li>- Đánh giá tác động của BĐKH đến một số lĩnh vực kinh tế tỉnh Tây Ninh</li> <li>- Đánh giá tác động của BĐKH đến xã hội tỉnh Tây Ninh (nơi cư</li> </ul>			<p>(14 cái); bản đồ chỉ số rủi ro do BĐKH tỉnh Tây Ninh (2 cái); bản đồ chỉ số năng lực thích ứng với BĐKH tỉnh Tây Ninh (2 cái); bản đồ chỉ số DBTT do BĐKH tỉnh Tây Ninh (2 cái) (Tổng cộng 65 bản đồ); Báo cáo khoa học tổng hợp đề tài (báo cáo chính và báo cáo tóm tắt); Bài báo khoa học đăng trên tập san KH&amp;CN tỉnh Tây Ninh; File mềm.</p>		
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--

				<p>trú, văn hóa, giáo dục, y tế và các khía cạnh khác)</p> <p>Nội dung 5: Đánh giá tính dễ bị tổn thương do BĐKH tỉnh Tây Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá mức độ phơi nhiễm (E) theo các kịch bản BĐHK</li><li>- Đánh giá mức độ nhạy cảm tổng hợp (S)</li><li>- Đánh giá khả năng thích ứng tổng hợp (AC)</li><li>- Đánh giá tính DBTT do BĐKH tại tỉnh Tây Ninh</li></ul> <p>Nội dung 6: Đề xuất các giải pháp ứng phó BĐKH tỉnh Tây Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá cơ hội và thách thức của tỉnh Tây Ninh trong bối cảnh BĐKH: các lĩnh vực kinh tế chủ yếu và địa phương</li><li>- Đề xuất các giải pháp trọng tâm ứng phó BĐKH tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017-2020 và sau 2020</li><li>- Định hướng lồng ghép các yếu tố BĐKH vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển tỉnh Tây Ninh</li></ul>						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

					<p>Nội dung 7: Xây dựng tập bản đồ BDKH tỉnh Tây Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản đồ kịch bản BDKH tỉnh Tây Ninh</li> <li>- Bản đồ tác động của BDKH tỉnh Tây Ninh</li> <li>- Bản đồ tính dễ bị tổn thương do BDKH tỉnh Tây Ninh</li> </ul>						
6	Xây dựng giải pháp phòng trừ tổng hợp bệnh khảm lá khoai mì tại tỉnh Tây Ninh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Ninh	Nguyễn Văn Hồng	<p>Xác định được các giải pháp phòng trừ tổng hợp bệnh khảm lá khoai mì vi rút hiệu quả, bền vững.</p> <p>Mục tiêu cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định đầy đủ tác nhân gây bệnh khảm lá khoai mì vi rút tại Tây Ninh;</li> <li>- Xác định được phương thức lan truyền bệnh, loài bọ phấn trắng/côn trùng truyền bệnh;</li> <li>- Xác định được nhân tố tăng cường sức đề kháng của cây khoai mì đối với tác nhân gây bệnh và bọ phấn trắng truyền bệnh.</li> </ul>	Xác định nguyên nhân và tác hại của bệnh vi rút khảm lá khoai mì tại Tây Ninh; Xác định phương thức lan truyền bệnh tại Tây Ninh; Xác định đặc điểm sinh học, sinh thái, quy luật phát sinh và gây hại của loài bọ phấn trắng truyền bệnh tại Tây Ninh và các yếu tố ảnh hưởng; Xác định các giải pháp quản lý bệnh; Xây dựng quy trình kỹ thuật, mô hình quản lý tổng hợp bệnh	Cây lương thực và cây thực phẩm	<p>Điều tra, thu thập mẫu khoai mì và bọ phấn trắng tại các huyện trồng khoai mì của Tây Ninh; PCR và giải mã gen.</p> <p>Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong chẩn đoán, giám định chủng vi rút gây bệnh vi rút khảm lá khoai mì tại Tây Ninh làm cơ sở để tiến hành các nghiên cứu tiếp theo.</p> <p>Ứng dụng kỹ thuật lây nhiễm nhân tạo bằng bọ phấn trắng (<i>B. tabaci</i>) nhằm xác định rõ đặc điểm, phương thức lan truyền vi rút của bọ phấn trắng. Đồng thời, cũng sẽ tiến hành nghiên cứu đặc điểm sinh học, sinh thái và quy luật phát sinh và phát triển của bọ phấn trắng trên đồng ruộng kết hợp với đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố canh tác, giống, điều kiện ngoại cảnh sẽ là những cơ sở khoa học</p>	Mẫu khô, hình ảnh triệu chứng điển hình của bệnh vi rút khảm lá khoai mì; Mẫu các pha phát dục của loài bọ phấn trắng truyền bệnh; Quy trình chẩn đoán, giám định tác nhân gây bệnh vi rút khảm lá khoai mì; Quy trình quản lý tổng hợp bệnh vi rút khảm lá khoai mì và bọ phấn trắng truyền bệnh; Sổ tay hướng dẫn qui trình quản lý	Tháng 5 năm 2018	Tháng 4 năm 2021	Cấp tỉnh

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được biện pháp hóa học và sinh học phòng trừ hiệu quả bộ phận trắng;</li> <li>- Xác định được biện pháp tăng cường sức đề kháng của cây khoai mì đối với bệnh;</li> <li>- Xây dựng được quy trình quản lý tổng hợp bệnh hiệu quả và bền vững.</li> </ul>			<p>co bản để xây dựng quy trình quản lý bệnh vi rút khảm lá khoai mì bền vững.</p>	<p>tổng hợp bệnh khảm lá cây khoai mì; Báo cáo khoa học tổng kết đề tài</p>			
7	Xây dựng quy trình kỹ thuật, mô hình nuôi ong mật và khai thác các sản phẩm từ ong mật tại tỉnh Tây Ninh	Trung tâm nghiên cứu ong Miền Nam	KS. Ngu yễn Anh Khoa	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Xây dựng và phát triển nghề nuôi ong ở tỉnh Tây Ninh theo hướng sản xuất hàng hóa, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng hiện có và tạo ra việc làm, tăng thêm nguồn thu nhập cho người dân ở các vùng sản xuất nông nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm quý có giá trị kinh tế cao để phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng ở trong nước và hướng tới xuất khẩu.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng nuôi ong mật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: Điều tra</li> </ul>	<p>Nội dung 1: Đánh giá hiện trạng nuôi ong mật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: Điều tra trên 03 đối tượng ong mật là ong ngoại (<i>Apis mellifera</i>), ong nội (<i>Apis cerana</i>), ong dú (<i>Trigona sp.</i>)</p> <p>Nội dung 2: Xây dựng 02 quy trình kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho 02 loại ong mật là ong ngoại và ong dú</p> <p>Nội dung 3: Hoàn thiện 02 quy trình kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản sản phẩm từ ong mật (mật ong, sáp ong, phấn hoa, sữa ong chúa,...)</p> <p>Nội dung 4: Đánh giá hiệu quả dùng ong mật để thụ phấn cho</p>	Nuôi dưỡng vật nuôi	<p>Phương pháp điều tra (gồm phương pháp điều tra hồi cứu và phương pháp điều tra cắt ngang): Điều tra tình hình nuôi ong nội ong ở tỉnh Tây Ninh từ 2015-2017; Điều tra tình hình bệnh và các quy trình phòng, trị bệnh trong từ năm 2015-2017</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp nghiên cứu hệ thống; Phương pháp kế thừa; Phương pháp chuyên gia</li> <li>- Phương pháp nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi ong ngoại; Phương pháp nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật tạo chúa chia đàn; Phương pháp xác định khối lượng ong chúa tơ; Phương pháp xác định khối lượng ong chúa đê; Phương pháp xác</li> </ul>	<p>Báo cáo đánh giá hiện trạng nuôi ong mật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: Điều tra trên 03 đối tượng ong mật là ong ngoại (<i>Apis mellifera</i>), ong nội (<i>Apis cerana</i>), ong dú (<i>Trigona sp.</i>); Phiếu khảo sát, điều tra; Lịch nguồn hoa trong năm cho ong mật tại Tây Ninh; Kết quả phân tích đánh giá khảo sát; 01</p>	tháng 12 năm 2018	tháng 12 năm 2020	Cấp tỉnh

			<p>trên 03 đối tượng ong mật là ong ngoại (<i>Apis mellifera</i>), ong nội (<i>Apis cerana</i>), ong dú (<i>Trigona sp.</i>); xác định được cơ cấu giống ong phù hợp, cho năng suất cao tại Tây Ninh.</p> <p>- Xây dựng 02 quy trình kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho 02 loại ong mật là ong ngoại và ong dú; xây dựng mô hình nuôi ong.</p> <p>- Hoàn thiện 02 quy trình kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản sản phẩm từ ong mật (mật ong, sáp ong, phấn hoa, sữa ong chúa,...).</p> <p>- Đánh giá hiệu quả thụ phấn của ong ngoại và ong dú trên cây dưa lưới trong nhà màng.</p>	<p>cây trồng trong nhà lưới, nhà kính</p>	<p>định sức đẻ trứng của ong chúa/ngày đêm;</p> <p>- Phương pháp nghiên cứu xây dựng quy trình phòng trị bệnh trên ong ngoại: Thí nghiệm phòng, trị bệnh thối ấu trùng Châu Âu; Thí nghiệm phòng trị bệnh thối ấu trùng túi, Thí nghiệm phòng trị bệnh ấu trùng hóa vôi Thí nghiệm phòng, trị bệnh ký sinh trùng <i>Varroa destructor</i></p> <p>+ Thí nghiệm phòng, trị bệnh do <i>Tropilaelaps mercedesae</i></p> <p>+ Thí nghiệm phòng, trị bệnh do <i>Nosema apis</i>: Phương pháp nghiên cứu xây dựng quy trình nuôi ong dú; Phương pháp nghiên cứu xây dựng quy trình tạo chúa nhân đàn ong dú; Phương pháp nghiên cứu xây dựng quy trình phòng trị bệnh ký sinh trùng trên ong dú; Phương pháp xây dựng mô hình nuôi ong; Phương pháp xác định năng suất mật (kg mật ong/đàn/năm); Phương pháp xác định tỷ lệ cận huyết của đàn ong; Phương pháp xác định thể đàn ong; Phương pháp xác định hệ số nhân đàn; Phương pháp xác định tỷ lệ nhiễm bệnh của đàn ong; Phương pháp hoàn thiện quy trình khai thác, sơ</p>	<p>quy trình kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho ong ngoại <i>Apis mellifera</i>; 01 quy trình kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho ong dú <i>Trigona sp.</i>; 01 quy trình kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản các sản phẩm ong ngoại <i>Apis mellifera</i>: mật ong, sáp ong, phấn hoa, sữa ong chúa; 01 quy trình kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản các sản phẩm ong dú <i>Trigona sp.</i>: mật ong, phấn hoa</p> <p>Báo cáo phân tích hiệu quả thụ phấn trên cây dưa lưới trong nhà màng của ong Ngoại</p>		
--	--	--	---	---	--	---	--	--

							<p>chế, chế biến và bảo quản mật ong, phấn hoa, sáp ong</p> <p>Phương pháp bố trí thí nghiệm so sánh hiệu quả thụ phấn của ong dú và ong ngoại trong nhà lưới trồng dưa lưới; Phương pháp theo dõi cường độ làm việc của ong; Phương pháp theo dõi hiệu quả thụ phấn; Phương pháp phân tích đánh giá chất lượng</p>	<p>Apis mellifera và ong dú Trigona sp.</p> <p>Bài báo: Thực trạng tình hình chăn nuôi ong tại Tây Ninh và triển vọng.</p>			
8	Trồng thử nghiệm cây Đinh Lăng lá nhỏ (Polyscias fruticosa (L.) Harms) dưới tán rừng trồng	Chi cục Kiểm lâm Tây Ninh	ThS. Man g Văn Thới	<p>Đảm bảo cung cấp củ, lá và thân để đáp ứng nhu cầu phát triển dược liệu, nhu cầu chữa bệnh cho các cơ sở y tế, giám áp lực khai thác cây dược liệu từ rừng tự nhiên.</p> <p>Trồng cây Đinh lăng dưới tán rừng trồng bằng kỹ thuật giảm hom nhằm tăng thu nhập cho người dân tham gia nhận khoán đất trồng rừng khi rừng trồng bắt đầu khép tán, không còn trồng cây nông nghiệp ngăn ngày, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển rừng bền vững ở địa phương.</p> <p>Nhằm nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh, sử dụng triệt để, hiệu quả đất</p>	<p>Nội dung 1: Thu thập giống, vật tư chăm sóc</p> <p>- Giống đinh lăng lá nhỏ, giảm hom, trong bầu 10x20 cm, cao từ 30-40 cm, đường kính cổ rễ từ 5-10 mm, sinh trưởng tốt, không nhiễm bệnh trên lá.</p> <p>Nội dung 2: Hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng cây đinh lăng dưới tán rừng</p> <p>- Chọn rừng khép tán, ánh sáng quang hợp 50%. Làm đất. Cuốc lỗ. Bón lót; Hoàn thiện kỹ thuật trồng, chăm sóc, tưới, bón phân, xử lý các bệnh trên cây trồng.</p> <p>Nội dung 3: Báo cáo theo dõi sinh trưởng, sâu bệnh</p> <p>- Theo dõi sinh trưởng qua từng năm về chiều cao, đường kính,</p>	Khoa học Nông nghiệp/Lâm nghiệp/Nông lâm kết hợp	<p>Tham khảo các thông tin từ các tạp chí chuyên ngành, các trang web và khóa luận tốt nghiệp có liên quan.</p> <p>Phương pháp thực nghiệm và tổng kết kinh nghiệm: Trồng thử nghiệm cây đinh lăng dưới tán rừng bằng kỹ thuật giảm hom. Đúc kết kinh nghiệm trong quá trình trồng, chăm sóc, khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả của dự án trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Quy trình kỹ thuật trồng cây đinh lăng dưới tán rừng trồng khép tán.</p> <p>Thống kê sinh trưởng hàng năm, tính chất dược liệu hàng năm.</p> <p>Báo cáo tổng hợp kết quả công trình thử nghiệm.</p> <p>Đào tạo cán bộ Kiểm lâm địa bàn, lực lượng Bảo vệ rừng lâm công tác khuyến lâm</p>	tháng 5/2018	tháng 5/2021	Cấp cơ sở

				đai, tăng việc làm ở nông thôn	<p>rễ; Tình hình sâu bệnh, các loại bệnh thường gặp, biện pháp xử lý hiệu quả,...</p> <p>Nội dung 4: Tổ chức hội thảo, đào tạo tập huấn</p> <p>- Hội thảo đánh giá về kỹ thuật trồng chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, mức sinh trưởng, sự thích nghi môi trường; Tập huấn về kỹ thuật có liên quan đến quá trình thử nghiệm.</p> <p>Nội dung 5: Tổng hợp báo cáo thống kê, đánh giá kết quả</p> <p>- Tổng hợp báo cáo thống kê về sinh trưởng hàng năm; Số theo dõi các loại sâu bệnh gây hại và biện pháp phòng trừ; Quy trình công nghệ; Kết quả phân tích hàm lượng saponin qua từng năm.</p>			<p>(40 công chức, viên chức).</p> <p>Số tay quy trình kỹ thuật trồng cây đing lãng dưới tán rừng.</p> <p>Địa CD lưu trữ tài liệu và báo cáo dự án.</p> <p>01 bài báo trên tạp chí khoa học và công nghệ của tỉnh.</p> <p>Sản phẩm thu hoạch gồm: Thân; củ, rễ</p> <p>Dự kiến: Thân + rễ = 14 tấn.</p>			
9	Điều tra, đánh giá tiềm năng tài nguyên nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt	Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước	Phan Chu Nam	<p>Điều tra, đánh giá tiềm năng, chất lượng tài nguyên nước khu vực Chàng Riệc, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.</p> <p>Đề xuất những giải pháp, quản lý, khai thác,</p>	<p>Nội dung 1: Điều tra tài nguyên nước khu vực Chàng Riệc xã Tân Lập, huyện Tân Biên tỉnh Tây Ninh</p> <p>Điều tra đánh giá tài nguyên nước</p>	10513- Thủy văn; Tài nguyên nước	<p>Phương pháp nghiên cứu:</p> <p>- Công tác điều tra đánh giá tài nguyên nước:</p> <p>+ Đi lộ trình khảo sát đi theo tuyến, dọc các ranh giới giữa các tầng chứa nước, dọc các đứt gãy kiến</p>	03 giếng khoan, gồm 01 giếng khoan tầng nông (độ sâu 50 m), 02 giếng khoan tầng sâu (độ sâu 96 m) được thiết kế từ các	tháng 12 năm 2019	tháng 5 năm 2021	Cấp tỉnh



	<p>cho khu vực Chàng Riệc, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>miền Nam.</p>	<p>sử dụng tài nguyên nước Chàng Riệc, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>+ Điều tra đánh giá tài nguyên nước mặt:</p> <p>Công tác ngoại nghiệp: xác định nội dung, đối tượng, phạm vi, tuyến điều tra; Xây dựng phương án, lộ trình điều tra thực địa; tiến hành điều tra thực địa; tổng hợp, chỉnh lý, hoàn thiện kết quả điều tra thực địa; hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu kết quả điều tra thực địa.</p> <p>Công tác nội nghiệp: thu thập, rà soát thông tin, dữ liệu và triển khai công tác điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt; tổng hợp, chỉnh lý, xử lý thông tin, dữ liệu thu thập và kết quả điều tra thực địa theo các nội dung đánh giá; phân tích, đánh giá hiện trạng, diễn biến tài nguyên nước mặt; chuẩn bị nội dung thông tin và biên tập các bản đồ; tổng hợp, xây dựng hồ sơ sản phẩm kết quả điều tra, đánh giá.</p> <p>Báo cáo kết quả điều tra đánh giá tài nguyên nước mặt: bao gồm các kết quả điều tra thực địa; tổng hợp kết quả điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt; bản đồ tài liệu thực tế vùng điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt, tỷ lệ 1:25.000; sơ đồ tài nguyên nước mặt, tỷ lệ 1:25.000.</p>		<p>tạo, vuông góc với những cấu trúc chứa nước.</p> <p>+ Định điểm khảo sát dựa trên bản đồ đi thực địa có tỷ lệ 1:25.000. Các điểm khảo sát được định vị bằng GPS.</p> <p>- Công tác khoan: sử dụng phương pháp khoan xoay lấy mẫu và khoan doa mở rộng đường kính lỗ khoan để kết cấu phục vụ cho các nội dung tiếp theo; tỷ lệ mẫu lõi không thấp hơn 65% đối với đất đá bờ rời.</p> <p>- Công tác địa vật lý: Phương pháp đo sâu điện trở đối xứng: Sử dụng thiết bị ABmax = 1000 - 1200m, khoảng cách điểm d = 200m.</p> <p>- Phương pháp đánh giá trữ lượng nước dưới đất:</p> <p>+ Tính trữ lượng tiềm năng theo phương pháp cân bằng:</p> <p>Trữ lượng tiềm năng của các tầng chứa nước được tính bằng phương pháp cân bằng. Trữ lượng tiềm năng chủ yếu được hình thành từ trữ lượng tĩnh trọng lực và trữ lượng tĩnh đàn hồi, trong đó trữ lượng tĩnh đàn hồi là chủ yếu, công thức sử dụng:</p>	<p>lỗ khoan thăm dò tại khu vực Chàng Riệc xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, đáp ứng quy định hiện hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường; cung cấp nước phục vụ trực tiếp cho người dân khu vực nghiên cứu.</p> <p>Nhật ký thực địa, các tài liệu thực địa về điều tra đánh giá, điều tra hiện trạng tài nguyên nước; các báo cáo, bản đồ chuyên môn về tài nguyên nước; tài liệu, báo cáo công tác địa vật lý; nhật ký, tài liệu quan trắc tài nguyên nước đáp ứng yêu</p>			
--	---	------------------	---	---	--	--	---	--	--	--

				<p>+ Điều tra đánh giá tài nguyên nước dưới đất:</p> <p>Công tác ngoại nghiệp: xác định nội dung, đối tượng, phạm vi điều tra; lập kế hoạch, phương án, lộ trình đi điều tra thực địa; tiến hành điều tra thực địa; tổng hợp, chỉnh lý, hoàn thiện kết quả điều tra thực địa.</p> <p>Công tác nội nghiệp: thu thập, rà soát thông tin, dữ liệu; xử lý, tổng hợp thông tin, dữ liệu thu thập và điều tra thực địa theo các nội dung đánh giá; chuẩn bị nội dung thông tin và biên tập các loại bản đồ; tổng hợp, xây dựng hồ sơ sản phẩm kết quả điều tra, đánh giá.</p> <p>Báo cáo kết quả điều tra đánh giá tài nguyên nước dưới đất: bao gồm các kết quả điều tra thực địa; tổng hợp kết quả điều tra, đánh giá tài nguyên nước dưới đất; đặc điểm tài nguyên nước dưới đất.</p> <p>- Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác và sử dụng tài nguyên nước dưới đất</p> <p>+ Công tác ngoại nghiệp: xác định đối tượng; lập kế hoạch, phương án, lộ trình đi thực địa điều tra hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất, ...; tiến hành</p>	<p>(m<sup>3</sup>/ngày)</p> <p>Trong đó :</p> <p>Qkt - Trữ lượng tiềm năng nước dưới đất (m<sup>3</sup>/ngày).</p> <p>Qdh - Trữ lượng tĩnh đàn hồi (m<sup>3</sup>/ngày).</p> <p>Qt - Trữ lượng tĩnh trọng lực.</p> <p>Trữ lượng tĩnh đàn hồi tính theo công thức:</p> <p>(m<sup>3</sup>/ngày)</p> <p>Trữ lượng tĩnh trọng lực tính theo công thức:</p> <p>(m<sup>3</sup>/ngày)</p> <p>Trong đó:</p> <p><input type="checkbox"/> * - Hệ số nhả nước đàn hồi.</p> <p><input type="checkbox"/> - Hệ số nhả nước trọng lực.</p> <p>F - Diện tích phân bố nước nhạt của tầng chứa nước (m<sup>2</sup>).</p> <p>m - Chiều dày tầng chứa nước (m).</p> <p>hcp - Chiều cao áp lực trên mái tầng chứa nước (m).</p> <p>tk - Thời gian khai thác (tk = 10.000 ngày).</p>	<p>cầu quy định hiện hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>Giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước khu vực Chàng Riệp xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đạt yêu cầu khoa học và thực tiễn, đảm bảo khai thác, sử dụng không vượt quá giới hạn cho phép.</p> <p>01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước.</p> <p>Báo cáo khoa học tổng kết đề tài: gồm báo cáo chính, báo cáo tóm tắt và file mềm dữ</p>			
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

				<p>điều tra thực địa; tổng hợp, chỉnh lý, hoàn thiện kết quả điều tra thực địa.</p> <p>+ Công tác nội nghiệp: thu thập, rà soát dữ liệu, thông tin và triển khai công tác điều tra; phân tích, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất; tổng hợp, chỉnh lý, xử lý dữ liệu, thông tin thu thập và điều tra thực địa theo các nội dung đánh giá; chuẩn bị nội dung thông tin và biên tập các bản đồ; tổng hợp, xây dựng các báo cáo kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất.</p> <p>+ Báo cáo kết quả điều tra đánh giá tài nguyên nước dưới đất: bao gồm các kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất; Bản đồ tài liệu thực tế tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:25.000; Bản đồ tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:25.000; Bản đồ hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất, tỷ lệ 1:25.000;</p> <p>- Công tác địa vật lý: xác định điện trở suất của các lớp đất đá; phân chia các khu vực có mức độ chứa nước; hiệu chỉnh ranh giới địa tầng, đánh giá chất lượng nước, xác định vị trí đặt ống</p>	<p>□ - Hệ số sử dụng tính trữ lượng trữ lượng <math>\square = 0,3</math>.</p> <p>+ Tính trữ lượng khai thác dự báo giữa các giếng theo phương pháp thủy động lực</p> <p>Công thức tính toán: Trong đó:</p> <p>Skt - Mục nước hạ thấp tổng cộng trong lỗ khoan tính toán (m).</p> <p>S0 - Mục nước hạ thấp tại lỗ khoan tính toán do bản thân gây ra (m).</p> <p>Si - Mục nước hạ thấp trong lỗ khoan tính toán do can nhiễu gây ra (m).</p> <p>m - Chiều dày tầng chứa nước (m).</p> <p>Q0 - Lưu lượng khai thác của lỗ khoan tính toán (m<sup>3</sup>/ngày).</p> <p>Qi - Lưu lượng lỗ khoan gây can nhiễu thứ i gây ra (m<sup>3</sup>/ngày). i - (n - 1).</p> <p>n - Số lỗ khoan tham gia tính trữ lượng.</p> <p>i - Số thứ tự lỗ khoan gây can nhiễu.</p> <p>Km - Hệ số dẫn nước (m<sup>2</sup>/ngày).</p> <p>a - Hệ số dẫn áp (m<sup>2</sup>/ngày).</p>	<p>liệu báo cáo của đề tài.</p>		
--	--	--	--	---	--	---------------------------------	--	--

				<p>chống, ống lọc, khối lượng (địa vật lý đo sâu điện; địa vật lý lỗ khoan).</p> <p>- Công tác khoan thăm dò; hút nước thí nghiệm lỗ khoan.</p> <p>- Công tác đo đạc, quan trắc tài nguyên nước: nước mặt; nước dưới đất.</p> <p>Công tác lấy và phân tích mẫu nước trong lộ trình khảo sát thực địa gồm: mẫu phân tích toàn diện, mẫu vi lượng, mẫu nhiễm bẩn, mẫu sắt chuyên môn và mẫu vi sinh.</p> <p>- Công tác trắc địa: xác định tọa độ, độ cao các công trình chủ yếu (lỗ khoan nghiên cứu nước dưới đất), công trình thứ yếu (điểm đo sâu điện).</p> <p>- Tính toán trữ lượng khai thác dự báo giữa các giếng</p> <p>Nội dung 2: Đề xuất các giải pháp, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước khu vực Chàng Riệp xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh</p> <p>- Điều tra, đánh giá phân tích hiện trạng sản xuất, hiện trạng tưới</p>	<p>tk- Thời gian khai thác (ngày).</p> <p>r0 - Bán kính lỗ khoan khai thác (m).</p> <p>ri - Khoảng cách từ lỗ khoan gây can nhiễu đến lỗ khoan tính toán (m).</p> <p>- Công nghệ GPS để xác định tọa độ và độ cao các công trình khoan.</p> <p>- Ứng dụng công nghệ thông tin: sử dụng GIS để thành lập và quản lý các bản đồ.</p> <p>- Phương pháp phân tích và tổng hợp: các tài liệu địa chất, địa chất thủy văn, khí tượng, thủy văn, tài liệu quan trắc động thái nước dưới đất... được tổng hợp và phân tích để xác định các quy luật thay đổi về mực nước và thành phần hóa học nước</p>				
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--

					<p>- Tính toán nhu cầu khai thác và sử dụng nước cấp cho ăn uống và sinh hoạt; cho sản xuất và tưới trong hiện tại và dự tính cho các thời điểm năm 2025, 2030, 2035.</p> <p>- Đề xuất giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; giải pháp sử dụng nước mặt, nước dưới đất cho phù hợp.</p>						
10	Xây dựng quy trình nuôi cá chình bông (Anguilla marmorata) có hiệu quả kinh tế cao tại Tây Ninh.	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III.	Phạm Việt Nam	<p>Mục tiêu chung</p> <p>Xây dựng thành công mô hình nuôi thương phẩm cá chình bông phù hợp với năng suất, hiệu quả kinh tế nuôi cao hơn thực tế hiện nay tại tỉnh Tây Ninh, góp phần đa dạng hóa đối tượng nuôi mới, tạo sinh kế mới cho nông dân.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <p><input type="checkbox"/> Đánh giá được điều kiện tự nhiên của tỉnh Tây Ninh có thể phát triển được các hình thức nuôi phù hợp;</p> <p><input type="checkbox"/> Xây dựng thành công quy trình và mô hình nuôi cá chình bông (Anguilla marmorata) phù hợp đối</p>	<p>(1) Khảo sát, đánh giá điều kiện tự nhiên; lựa chọn địa điểm thích hợp để triển khai mô hình nuôi cá chình bông thương phẩm tại vùng nghiên cứu tỉnh Tây Ninh.</p> <p>- Phối hợp với địa phương thu thập thông tin, khảo sát thực địa về điều kiện tự nhiên tại vùng nghiên cứu</p> <p>- Chọn 04 điểm nuôi phù hợp để triển khai mô hình nuôi cá chình bông thương phẩm tại Tây Ninh.</p> <p>(2) Xây dựng quy trình nuôi thương phẩm cá chình bông phù hợp với điều kiện nuôi tỉnh Tây Ninh: chọn ít nhất 2 loại mô hình nuôi cá chình bông, tận dụng nguồn nước tự chảy; tính toán hiệu quả kinh tế để chọn ra mô hình tối ưu.</p>	40504-Nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phương pháp kế thừa: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dựa vào các nguồn tài liệu sẵn có trong và ngoài nước để áp dụng vào nghiên cứu.</li> <li>+ Dựa trên kinh nghiệm thực tế thử nghiệm nuôi cá trong thời gian qua của các thành viên tham gia thực hiện đề tài và ứng dụng công nghệ tiên tiến của nước ngoài vào Việt Nam.</li> </ul> </li> <li>• Phương pháp nghiên cứu tại hiện trường: Giải quyết các vấn đề có liên quan từng bước và liên tục trong quá trình thực hiện đề tài. Chủ yếu tập trung vào các khâu chính là nuôi thương phẩm, theo dõi các yếu tố môi trường, phòng và trị bệnh.</li> <li>• Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm: Thiết kế các mô hình để</li> </ul>	<p>Quy trình nuôi cá chình bông (Anguilla marmorata) có hiệu quả kinh tế cao tại Tây Ninh:</p> <p>Yêu cầu kỹ thuật cần đạt: tỷ lệ sống &gt; 80%; kích cỡ trung bình đạt 0,8-1kg/con trở lên; FCR &lt; 2,4.</p> <p>- Sở tay hướng dẫn kỹ thuật nuôi cá chình bông thương phẩm tại Tây Ninh.</p>	tháng 6 năm 2019	tháng 5 năm 2021	Cấp tỉnh

				<p>với điều kiện tự nhiên tỉnh Tây Ninh.</p> <p>Đánh giá được hiệu quả kinh tế và khả năng nhân rộng mô hình.</p>	<p>- Mô hình nuôi cá chình bông thương phẩm bằng lồng nổi trong ao đất với hệ thống nước tự chảy.</p> <p>- Lựa chọn thêm ít nhất 01 mô hình nuôi cá chình bông thương phẩm trong điều kiện tự nhiên với hệ thống nước chảy.</p> <p>(3) Đào tạo, tổ chức tập huấn kỹ thuật, tổ chức hội thảo:</p> <p>- Đào tạo 03 cán bộ kỹ thuật tại địa phương</p> <p>- Tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ thuật cho 02 mô hình lựa chọn</p> <p>- Tổ chức 01 hội thảo khoa học đánh giá kết quả xây dựng mô hình.</p>		<p>tim các chỉ tiêu và biện pháp kỹ thuật thích hợp.</p> <p>• Phương pháp chuyển giao kỹ thuật:</p> <p>+ Đi thực tế khu vực thuộc các huyện có điều kiện phát triển thủy sản tại tỉnh Tây Ninh để chọn ra khu vực thử nghiệm xây dựng mô hình nuôi cá thương phẩm thích hợp nhất, trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về đặc điểm của quy trình nuôi đối tượng cá Chình bông.</p> <p>+ Từ kết quả nghiên cứu của đề tài, xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi cá chình bông thương phẩm để phổ biến cho người nuôi.</p>	<p>- 02 mô hình nuôi cá chình bông tại 04 điểm, tận dụng nguồn nước tự chảy của hệ thống thủy lợi Tây Ninh .</p> <p>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước.</p> <p>- Báo cáo khoa học tổng kết đề tài: gồm báo cáo chính, báo cáo tóm tắt và bộ cơ sở dữ liệu báo cáo của đề tài.</p>			
11	Xây dựng, tích hợp cơ sở dữ liệu không gian hệ thống công trình thủy lợi trên	Chi cục Thủy lợi Tây Ninh	Lê Anh Tâm	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>- Điều tra, khảo sát, thu thập các thông tin của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu về khai thác, vận hành, quản lý và bảo vệ hệ thống công trình thủy lợi tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>Nội dung 1: Đánh giá thực trạng về công tác quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh</p> <p>Nội dung 2: Xây dựng hệ thống WEBGIS về thông tin không gian hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh</p>	20105 - Kỹ thuật thủy lợi	<p>Sử dụng phương pháp thống kê, phương pháp kế thừa và phương pháp chuyên gia để đánh giá tình hình hiện trạng về vấn đề cần nghiên cứu.</p> <p>- Sử dụng bảng dữ liệu thu thập các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh: hồ chứa, đập dâng, trạm bơm, kênh tưới, kênh tiêu, cống, diện</p>	<p>Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu không gian các công trình thủy lợi tỉnh Tây Ninh</p> <p>- Hệ thống WEBGIS về thông tin không gian Hệ thống công</p>	tháng 11/2019	tháng 4/2021	cấp tỉnh

	địa bàn tỉnh Tây Ninh		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin không gian, hệ thống công trình thủy lợi giúp cho các đơn vị quản lý nhà nước các cấp, đơn vị quản lý, vận hành nắm bắt đầy đủ thông tin về cơ sở dữ liệu, tạo liên kết chặt chẽ trong công tác vận hành công trình phục vụ sản xuất.</li> <li>- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý vận hành hệ thống công trình thủy lợi ở cấp tỉnh.</li> </ul> <p>Các mục tiêu cụ thể của đề tài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập các thông tin của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu về khai thác, vận hành, quản lý và bảo vệ hệ thống công trình thủy lợi tỉnh Tây Ninh;</li> <li>- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin không gian hệ thống công trình thủy lợi giúp cho các đơn vị quản lý nhà nước các cấp, đơn vị quản lý, vận hành</li> </ul>	Nội dung 3: Tổ chức Hội thảo, đào tạo, tập huấn.		<p>tích tưới, diện tích tiêu, vùng trồng trọt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng máy tính, phần mềm Excel, Word, AutoCad, Mapinfo, ArcGIS, QGIS và kinh nghiệm của chuyên gia về lĩnh vực thủy lợi,... để thống kê, xử lý số liệu, phân tích thông tin, tài liệu, dữ liệu.</li> <li>- Xây dựng thiết lập hệ thống WEBGIS</li> </ul>	<p>trình thủy lợi tỉnh Tây Ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập báo cáo phân tích, thiết kế mô tả Hệ thống và đặc tả các thành phần của Hệ thống WEBGIS về công trình thủy lợi tỉnh Tây Ninh</li> <li>- tài liệu hướng dẫn sử dụng chi tiết về Hệ thống WEBGIS</li> <li>- báo cáo khoa học tổng hợp Đề tài (gồm báo cáo chính và báo cáo tóm tắt), đĩa mềm lưu trữ dữ liệu</li> </ul>			
--	-----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

				<p>nắm bắt đầy đủ thông tin về cơ sở dữ liệu, tạo liên kết chặt chẽ trong công tác vận hành công trình phục vụ sản xuất;</p> <p>- Chia sẻ quản lý, sử dụng thông tin công trình thủy lợi phục vụ các ngành, lĩnh vực có liên quan;</p> <p>Tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý vận hành hệ thống công trình thủy lợi ở cấp tỉnh.</p>							
12	Xây dựng mô hình giảng dạy môn tin học cấp tiểu học tỉnh Tây Ninh thông qua phần mềm SCRATCH	Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Tây Ninh	Phạm Ngọc Hải	<p>Xây dựng mô hình và quy trình giảng dạy môn tin học ở bậc tiểu học thông qua phần mềm Scratch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p> <p>- Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm Scratch phục vụ giảng dạy môn tin học ở cấp tiểu học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung 1: Xây dựng được mô hình và quy trình giảng dạy cùng với bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm Scratch phục vụ giảng dạy môn tin học cấp tiểu học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.</li> </ul> <p>Giải pháp thực hiện: Môđun 1 xây dựng 10 bài lý thuyết liên quan đến vấn đề giới thiệu, hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm Scratch.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung 2: Triển khai thực hiện mô hình giảng dạy môn tin học ở tiểu học thông qua phần mềm Scratch ở một số trường</li> </ul>	5/503/50301: Khoa học xã hội/Khoa học giáo dục/Khoa học giáo dục nói chung	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp phân tích và tổng hợp lý thuyết</li> <li>Phương pháp điều tra xã hội học</li> <li>Phương pháp chuyên gia</li> </ul>	<p>Báo cáo khoa học;</p> <p>- Đĩa CD lưu trữ dữ liệu;</p> <p>- Bài báo khoa học;</p> <p>- Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm Scratch phục vụ giảng dạy môn Tin học ở Tiểu học đáp ứng chương trình</p>	tháng 10/2019	tháng 9/2021	Cấp cơ sở



				<p>tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p> <p>Giải pháp thực hiện: Môđun 2 xây dựng 10 bài tập ứng dụng cơ bản cho phần mềm Scratch.</p> <p>□ Nội dung 3: Đánh giá kết quả thực nghiệm mô hình giảng dạy môn tin học ở tiểu học thông qua phần mềm Scratch đã triển khai ở một số trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p> <p>Giải pháp thực hiện: Môđun 3 xây dựng 10 bài tập sử dụng phần mềm Scratch giải các bài toán đố cơ bản và nâng cao.</p> <p>• Nội dung 4: Hoàn thiện mô hình giảng dạy và bộ giáo án giảng dạy môn tin học ở tiểu học thông qua phần mềm Scratch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p> <p>Giải pháp thực hiện: Môđun 4 xây dựng 05 mô hình sử dụng phần mềm Scratch kết hợp với board arduino tạo ra các sản phẩm ứng dụng IoT.</p> <p>Xây dựng mô hình giảng dạy môn tin học bậc tiểu học thông qua phần mềm Scratch</p> <p>Mô hình này được triển khai ở 05 trường tiểu học gồm: TH Võ</p>		giáo dục phổ thông mới			
--	--	--	--	--	--	------------------------	--	--	--

				Thị Sáu; TH Kim Đồng; TH Lê Ngọc Hân ở thành phố Tây Ninh; TH Nguyễn Đình Chiểu ở huyện Tân Biên và TH Nguyễn Thị Minh Khai ở huyện Hoà Thành.						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--